

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG

CÔNG TY: CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ DỊCH VỤ SÔNG ĐÀ

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0104285261 đăng ký lần đầu ngày 30/11/2009 đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 14/09/2017)

Địa chỉ: A86- TT9- Khu đô thị mới Văn Quán- Yên Phúc- Phường Văn Quán- Hà Đông- Hà Nội.

Điện thoại: 024 660 2550


Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Ngô Đình Khương – Chức vụ : Kế toán trưởng

Số điện thoại: 024 660 2550

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG

1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Tên công ty	Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà
Tên tiếng Anh	Song Da Construction & Service Joint Stock Company
Tên viết tắt	Song Da Seco JSC
Biểu trưng	
Người đại diện theo pháp luật	Ông Trần Xuân Chính - <i>Tổng giám đốc</i>
Trụ sở	Số nhà A86-TT9 khu đô thị mới Văn Quán- Yên Phúc, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại	024 66602550
Fax	024 33545647
Website	
Vốn điều lệ đăng ký	30.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	30.000.000.000 đồng
Ngày trở thành công ty đại chúng	2014
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	0103042561 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/01/2009, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 14/09/2017
Ngành nghề kinh doanh chính	Xây dựng nhà các loại Xây dựng chuyên dụng khác Tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán và chứng khoán) Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác

2. Lĩnh vực kinh doanh:

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan chi tiết: Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây tải điện và trạm biến áp 500kV
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại chi tiết: Sản xuất, kinh doanh kim khí, các sản phẩm về cơ khí.
- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện chi tiết: Quản lý và vận hành kinh doanh bán điện
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết: Bán buôn vật tư, thiết bị, phương tiện vận tải cơ giới, phụ tùng cơ giới phục vụ thi công xây dựng và công nghệ xây dựng.
- Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp chi tiết: Bán lẻ vật tư, thiết bị, phương tiện vận tải cơ giới, phụ tùng cơ giới phục vụ thi công xây dựng và công nghệ xây dựng.
- Xây dựng công trình thuật dân dụng khác chi tiết: Thi công xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp; Xây dựng hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện đô thị và khu công nghiệp; Xây lắp đường dây tải điện, trạm biến áp cấp điện áp đến 500kV; Xây dựng các công trình thủy điện, thủy lợi, giao thông, bưu điện, quản lý vận hành phân phối điện, nước cho các công trình.
- Lắp đặt hệ thống điện chi tiết: Lắp đặt hệ thống cơ, điện lạnh, chiếu sáng, thông gió, điều hòa, thông tin và điều khiển của các tòa nhà cao tầng, khu đô thị và khu công nghiệp.
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại chi tiết: Nghiên cứu thị trường và môi giới thương mại
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động chi tiết: Dịch vụ nhà hàng, cửa hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)
- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí (không bao gồm loại hình vui chơi giải trí mà nhà nước cấm, không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất chi tiết: Dịch vụ quản lý bất động sản: Quản lý vận hành các tòa nhà văn phòng, khu đô thị mới, chung cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất; Dịch vụ tư vấn bất động sản (không bao gồm dịch vụ tư vấn pháp lý)

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa phân vào đâu chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng nhà nước cấm)
- Dịch vụ lưu trú ngắn hạn chi tiết: Dịch vụ kinh doanh khách sạn.

3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân là Chi nhánh sông Đà 11-3 (thành lập năm 1993) thuộc Công ty cổ phần Sông Đà 11 - Tập đoàn Sông Đà. Năm 2009, chi nhánh Sông Đà 11-3 chuyển thành Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà (SDSEC) theo nghị quyết số 367/TCT-/HDQT ngày 22/9/2009 của HDQT Tổng công ty Sông Đà và nghị quyết số 03/NQ - ĐHĐCĐ ngày 11/12/2009 của Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 11.

Ngày 30 tháng 11 năm 2009 công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần. Trải qua gần 20 năm hình thành và phát triển, Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà đã ngày càng lớn mạnh và trở thành nhà thầu chuyên nghiệp trong lĩnh vực xây lắp các công trình điện, nước, nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, các công trình đường dây và trạm biến áp đến 500kV. Từ đầu năm 2010 đến nay, Công ty chúng tôi mở rộng thêm lĩnh vực quản lý và vận hành các tòa nhà cao tầng; kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản.

Với đội ngũ cán bộ công nhân viên trên 200 người, trong đó có trên 50 cán bộ có trình độ đại học trở lên và hơn 150 công nhân có tay nghề cao, giàu kinh nghiệm; Cùng với thiết bị máy móc chuyên dùng hiện đại và kinh nghiệm tích lũy trong quá trình phát triển, Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà không ngừng lớn mạnh về quy mô, tổ chức sản xuất kinh doanh và khẳng định được vị thế, uy tín của mình trong sự cạnh tranh của nền kinh tế thị trường.

4. Quá trình tăng giảm vốn điều lệ của Công ty:

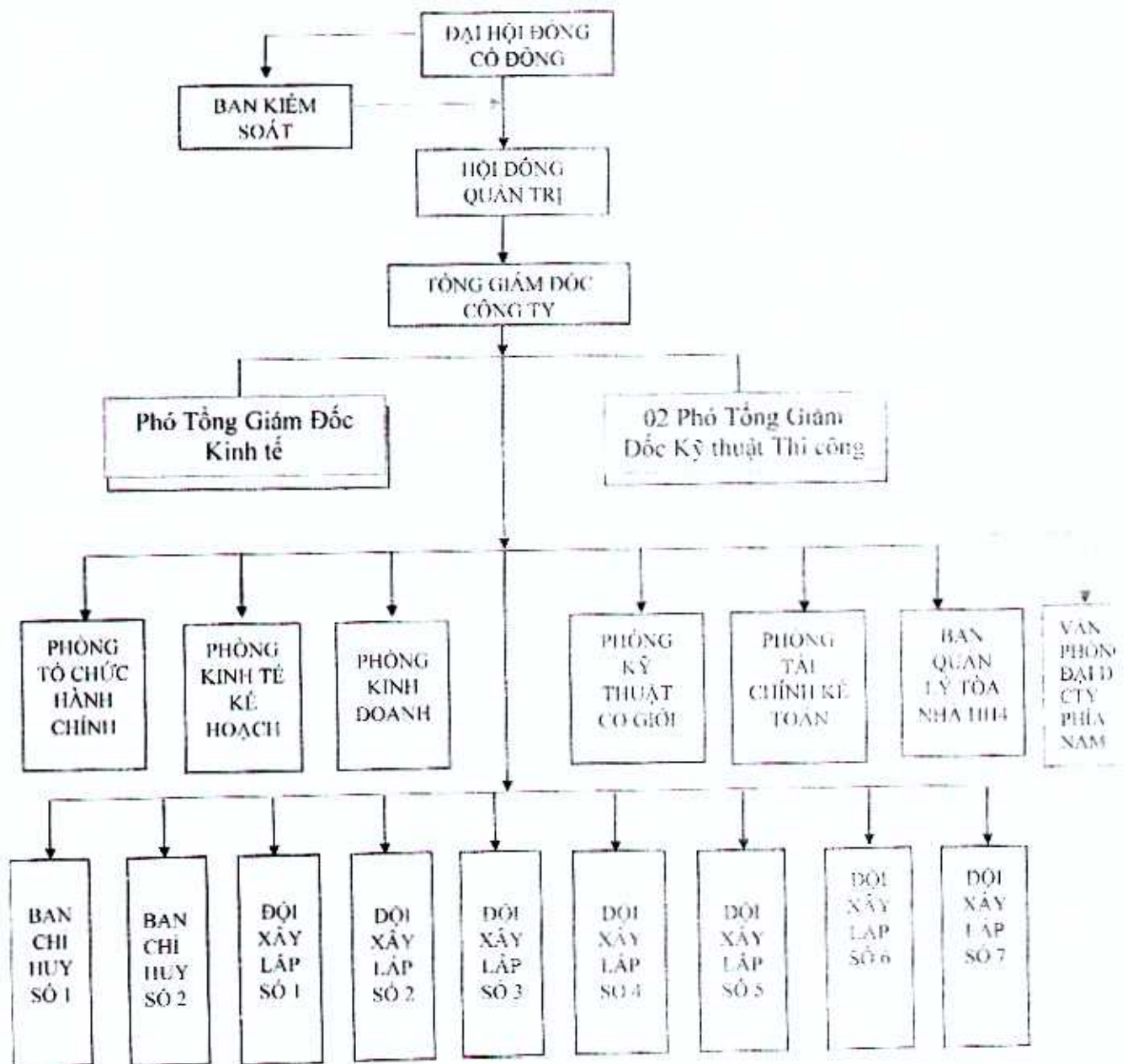
Thời gian hoàn thành tăng vốn	Vốn điều lệ trước khi tăng vốn (VNĐ)	Vốn điều lệ tăng thêm (VNĐ)	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn (VNĐ)	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
2017	23.000.000.000	7.000.000.000	30.000.000.000	Phát hành riêng lẻ	NQ ĐHĐCĐ số 02/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/09/2016 ĐKKD số 0104285261 thay đổi lần 6 ngày 14/09/2017 công văn chấp thuận số 7024/UBCK-QI.CB của Ủy

bản chứng khoán

Nhà nước ngày

18/10/2016

2. Cơ cấu tổ chức công ty



Diễn giải

Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng Quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan; thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán; xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết; kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc:

Tổng giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm hoặc quyết định thuê. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Chức năng: Chịu trách nhiệm trước hội đồng quản trị công ty về kết quả sản xuất kinh doanh của công ty; chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên của công ty. Lãnh đạo công ty thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được hội đồng quản trị và tập đoàn giao. Chỉ đạo và cung cấp nguồn lực thực hiện dự án quản lý chất lượng.

Nhiệm vụ: Chịu trách nhiệm lãnh đạo toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống văn hoá xã hội, an ninh trật tự của công ty. Các lĩnh vực lãnh đạo và chịu trách nhiệm trực tiếp: Công tác tổ chức cán bộ; công tác kinh tế, tài chính; công tác đầu tư, định hướng chiến lược của công ty; công tác thi đua khen thưởng, và kỷ luật; công tác đoàn thể, văn hoá xã hội đời sống và an ninh chính trị nội bộ; công tác tiếp thị đấu thầu các công trình xây lắp; công tác đổi mới doanh nghiệp.

Tổng giám đốc báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ của mình cho hội đồng quản trị công ty.

Phó tổng giám đốc kinh tế.

Chức năng: Giúp việc cho tổng giám đốc và HĐQT công ty về công tác kinh tế kế hoạch và hạch toán kinh doanh.

Nhiệm vụ:

- Phụ trách công tác kinh tế kế hoạch; công tác quản lý, quyết toán vật tư và kinh doanh vật tư; phụ trách công tác iso của công ty; chỉ đạo công tác thu hồi vốn; chỉ đạo công tác xây dựng các qui chế và qui định quản lý nội bộ công ty về công tác kế hoạch, kinh tế, thu vốn; chỉ đạo công tác tiền lương, BHXH, BHYT, và các chế độ chính sách với người lao động.
- Tham gia công tác: xây dựng chiến lược, định hướng, kế hoạch phát triển công ty; công tác đầu tư các dự án phân thị trường và kinh tế; công tác đoàn thể, văn hoá, xã hội đời sống và an ninh chính trị nội bộ;
- Ký các văn bản, giấy tờ, chứng từ được tổng giám đốc công ty uỷ quyền;
- Thay mặt tổng giám đốc công ty điều hành công việc khi tổng giám đốc công ty đi vắng theo từng lần uỷ quyền.

Phó tổng giám đốc kỹ thuật- thi công (Phụ trách các CT thuộc khu vực miền Bắc)

- Chức năng: Giúp việc cho tổng giám đốc công ty về công tác thi công; thực hiện nhiệm vụ được giao về quản lý chất lượng.
- Nhiệm vụ: Chịu trách nhiệm phụ trách các công việc liên quan tới công tác: thi công hiện trường, tiến độ, quản lý chất lượng và nghiệm thu, biện pháp tổ chức thi công, các giải pháp kỹ thuật và an toàn vệ sinh lao động của toàn công ty. Chỉ đạo: công tác cơ giới toàn công ty, các báo cáo, kế hoạch sửa chữa lớn, các qui định phân cấp, định mức tiêu hao, cân đối xe máy thiết bị; công tác an toàn và bhlđ, phòng chống cháy nổ, chống lụt bão; công tác đào tạo, thi nâng bậc, kiểm tra tay nghề.
- Tham gia công tác : xây dựng chiến lược, định hướng, kế hoạch phát triển của công ty; công tác đào tạo nguồn lực cán bộ công nhân kỹ thuật; các giải pháp tổ chức thực hiện thi công để đảm bảo tiến độ các công trình; công tác tổng kết thi đua thực hiện tiến độ, thực hiện các công trình; giải quyết các công việc được tổng giám đốc công ty uỷ quyền.
- Báo cáo: Phó tổng giám đốc thi công báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ của mình với tổng giám đốc công ty.

Phó tổng giám đốc kỹ thuật- thi công (phụ trách các CT thuộc khu vực miền Nam)

Chức năng: Giúp việc cho Tổng giám đốc công ty về công tác thi công; thực hiện nhiệm vụ được giao về quản lý chất lượng.

Nhiệm vụ: chịu trách nhiệm phụ trách các công việc liên quan tới công tác: thi công hiện trường, tiến độ, quản lý chất lượng và nghiệm thu, biện pháp tổ chức thi công, các giải pháp kỹ thuật và an toàn vệ sinh lao động của toàn công ty. Chỉ đạo: công tác cơ giới toàn công ty, các báo cáo, kế hoạch sửa chữa lớn, các qui định phân cấp, định mức tiêu hao, cân đối xe máy thiết bị; công tác an toàn và BHLĐ, phòng chống cháy nổ, chống lụt bão; công tác đào tạo, thi nâng bậc, kiểm tra tay nghề.

Tham gia công tác: xây dựng chiến lược, định hướng, kế hoạch phát triển của công ty; công tác đào tạo nguồn lực cán bộ công nhân kỹ thuật; các giải pháp tổ chức thực hiện thi công để đảm bảo tiến độ các công trình; công tác tổng kết thi đua thực hiện tiến độ, thực hiện các công trình; giải quyết các công việc được tổng giám đốc công ty uỷ quyền.

Báo cáo: Phó tổng giám đốc thi công báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ của mình với Tổng giám đốc công ty.

Nhiệm vụ chức năng của các phòng ban

Phòng Tổ chức Hành chính:

Phòng tổ chức hành chính có chức năng nhiệm vụ tham mưu cho Tổng Giám đốc về các lĩnh vực sau: Công tác tổ chức, sắp xếp, bố trí lao động đảm bảo sự ổn định và phát triển của Công ty; công tác đào tạo tuyển dụng người lao động; công tác thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành; công tác thi đua khen thưởng trong Công ty; công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động CBCNV và người lao động trong Công ty; phối hợp với các phòng ban đơn vị giải quyết các vấn đề liên quan đến Công ty.

Phòng Kinh tế Kế hoạch:

Phòng Kinh tế kế hoạch có chức năng, nhiệm vụ sau: tham mưu cho HĐQT và Tổng giám đốc công ty trong công tác xây dựng và chỉ đạo kế hoạch, công tác kinh tế, công tác hợp đồng kinh tế và tham gia quản lý đầu tư xây dựng cơ bản của công ty; thực hiện yêu cầu chất lượng liên quan đến công tác kinh tế- kế hoạch. Thực hiện nhiệm vụ về công tác kế hoạch, công tác báo cáo thực hiện kế hoạch và báo cáo thống kê, công tác kinh tế, công tác hợp đồng kinh tế và công tác quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản để đảm bảo đúng chức năng được Tổng giám đốc giao; lãnh đạo phòng kinh tế- kế hoạch thực hiện đúng nhiệm vụ đã được tổng giám đốc phê duyệt; Liên hệ mật thiết với các phòng khác

và các đơn vị trực thuộc để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ SXKD. Phòng kinh tế- kế hoạch báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ của mình với Phó Tổng giám đốc kinh tế và Tổng giám đốc công ty.

Phòng Kinh doanh:

Phòng Kinh doanh có chức năng, nhiệm vụ sau: tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc công ty về các lĩnh vực: công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm việc làm; công tác mua sắm, quản lý vật tư thiết bị; công tác kinh doanh dịch vụ khai thác quản lý tòa nhà, kinh doanh bất động sản. Thực hiện các nhiệm vụ về tiếp thị đấu thầu các dự án đầu tư, các công trình xây lắp, các gói thầu thiết bị; kinh doanh, khai thác, quản lý vận hành tòa nhà, kinh doanh bất động sản; mua sắm, theo dõi, quản lý vật tư đảm bảo đúng chức năng của tổng giám đốc công ty giao; Lãnh đạo phòng kinh doanh thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ tổng giám đốc công ty đã giao; Liên hệ mật thiết với các phòng khác và các đơn vị trực thuộc để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

Phòng Kỹ thuật cơ giới:

Phòng Kỹ thuật cơ giới có chức năng, nhiệm vụ sau: tham mưu cho HĐQT, Tổng giám đốc và Phó tổng giám đốc phụ trách kỹ thuật trong lĩnh vực kỹ thuật, cơ giới, an toàn lao động; thực hiện chức năng quản lý chất lượng các sản phẩm kinh doanh của công ty, giúp tổng giám đốc thực hiện các nhiệm vụ: quản lý kỹ thuật, chất lượng, khối lượng và tiến độ thi công; quản lý thiết bị, cơ giới; thực hiện công tác giám sát an toàn lao động, bao hộ lao động, công tác phòng chống cháy nổ và bão lụt; phối hợp với các ban chỉ huy, tổng đội và đội thi công kiểm tra bóc tách khối lượng và đề ra các biện pháp thi công đảm bảo an toàn, chất lượng và hiệu quả; giám sát thi công và nghiệm thu, thu vốn; nghiên cứu và ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ tiên tiến đưa vào áp dụng trong công ty để tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm để mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh; triển khai áp dụng, cập nhật và sửa đổi cải tiến hệ thống quản lý chất lượng iso cho phù hợp với việc quản lý chất lượng sản phẩm của công ty.

Phòng Tài chính Kế toán:

Phòng Tài chính Kế toán có chức năng, nhiệm vụ sau: Quản lý toàn bộ vốn và tài sản của Công ty; kiểm tra giám sát các khoản thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu nộp và thanh toán công nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản, phát hiện và ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính, kế toán; phân tích thông tin số liệu kế toán, tham mưu đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu công tác quản lý và

quyết định công tác tài chính của Công ty; thông tin số liệu kế toán, tài chính theo quy định của pháp luật.

Ban quản lý tòa nhà H114: gồm 2 bộ phận: Giám đốc BQL tòa nhà và Phòng tổng hợp

1. Giám đốc BQL tòa nhà.

Chức năng: Tổ chức, quản lý, điều hành khai thác các dịch vụ tòa nhà. Tham gia xây dựng kế hoạch kinh doanh và chính sách kinh doanh khai thác dịch vụ của Công ty. Quản lý toàn bộ con người, tài sản, trang thiết bị của Ban bảo đảm sử dụng, vận hành đạt hiệu quả cao. Thực hiện chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng của công ty đề ra.

Nhiệm vụ: Tổ chức hoạt động BQL theo phân cấp. Soạn thảo nội quy và các quy định về quản lý, các form biểu về công tác quản lý tòa nhà. Chịu trách nhiệm sử dụng, quản lý, bảo toàn và phát triển vốn, tài sản được Công ty giao. Nghiên cứu tiếp thị, xây dựng chiến lược tiếp thị, quảng cáo và khuyến mãi, phục vụ hoạt động khai thác, kinh doanh dịch vụ Tòa nhà. Xây dựng, thực hiện và quản lý công tác bán hàng và công nợ theo từng loại khách hàng trong phạm vi kinh doanh. Thực hiện các chương trình marketing theo kế hoạch của công ty, lập và thực hiện chương quảng cáo khuyến mãi trong phạm vi kinh doanh. Đề xuất và phối hợp cùng phòng TCHC thực hiện công tác tuyển dụng, đào tạo, đánh giá chất lượng CBCNV tại Ban quản lý. Thực hiện đạt và vượt mục tiêu doanh thu của công ty giao; định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả việc thực hiện với Tổng Giám đốc. Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động SXKD của Ban quản lý.

2. Phòng tổng hợp.

Tổ chức hành chính.

Chức năng: Tham mưu cho Giám đốc về công tác tổ chức và cán bộ, Quản lý CBCNV và tiền lương; Quản trị hành chính-tổng hợp bao gồm: Thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động; hành chính: văn thư, lưu trữ, lễ tân; công tác bảo vệ an ninh, trật tự; công tác vệ sinh chăm sóc cây cảnh trong phạm vi đơn vị quản lý.

Nhiệm vụ:

- Nghiên cứu đề xuất và tổ chức sắp xếp tổ chức bộ máy hoạt động của phòng Ban đảm bảo tinh giản và hiệu quả.
- Lập kế hoạch về lao động và biên chế; đề xuất: sắp xếp, điều động, tuyển dụng lao động; theo dõi, kiểm tra việc tổ chức quản lý và sử dụng lao động trong đơn vị.

- Nghiên cứu và phối hợp với các phòng chức năng công ty xây dựng, điều chỉnh, bổ sung và ban hành các nội qui, qui chế làm việc trong BQL cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ kinh doanh dịch vụ.
- Phối hợp cùng phòng TCHC Công ty thực hiện đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; thi tuyển dụng; nâng bậc lương, trợ cấp khó khăn, các chế độ chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thân thể; công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật.
- Quản lý và cập nhật hồ sơ nhân sự, phối hợp nhận xét, đánh giá cán bộ.
- Tổng hợp chương trình công tác; lập các biểu và báo cáo thống kê tháng, quý; lên lịch công tác tuần; ghi chép các cuộc họp giao ban của Ban Quản lý.
- Chủ trì tổ chức các hội nghị, sự kiện tại công ty.
- Tổ chức thực hiện công tác lễ tân; là đầu mối giao tiếp; sắp xếp lịch làm việc, tiếp đón khách ... theo yêu cầu của đơn vị.
- Thực hiện công tác tổng hợp; hành chính; văn thư, lưu trữ, tổ chức in ấn phục vụ cho các hoạt động của đơn vị. Tiếp nhận, phân loại văn bản đi và đến; tham mưu cho Ban Giám đốc xử lý các văn bản hành chính nhanh chóng, kịp thời. Quản lý và sử dụng con dấu theo quy định. Cấp giấy công tác, giấy giới thiệu, giấy chứng nhận và các giấy xác nhận cho cán bộ CNV.
- Mua sắm và quản lý trang thiết bị hành chính, văn phòng phẩm, đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.
- Quản lý và điều phối sử dụng ô tô phục vụ và khai thác kinh doanh dịch vụ.

Các Ban chỉ huy

Ban chỉ huy là một tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do Công ty giao hoạt động theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, chịu trách nhiệm điều phối chung các công việc của hợp đồng. Chỉ huy trưởng là người chịu trách nhiệm chung, trực tiếp điều hành toàn bộ hoạt động của Ban.

Ban chỉ huy công trình chỉ đạo các công việc có liên quan đến việc quản lý và thực hiện hợp đồng, như:

- Làm việc với Ban quản lý dự án nhận mặt bằng thi công và giải quyết mọi thủ tục để triển khai tổ chức thi công theo thiết kế, bảo đảm tiến độ chất lượng công trình phục vụ cho công tác nghiệm thu thanh toán với chủ đầu tư theo khối lượng thực hiện và đơn giá đã ký với chủ đầu tư. Ban chỉ huy là nơi tập hợp, xử lý và phối hợp với các phòng nghiệp vụ Công ty, tập trung giải quyết mọi khó khăn, tồn tại xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có khó khăn lớn vượt quá khả năng, quyền hạn cần báo cáo Lãnh đạo Công ty để xử lý kịp thời;
- Làm việc với đơn vị Liên danh về công tác đồng bộ hoá tiến độ chung của công trình

Các Đội xây lắp

Đội Xây lắp các chức năng thực hiện thi công xây lắp các Công trình được công ty giao. Quản lý cả sử dụng nhân lực, tài sản thiết bị có hiệu quả, an toàn và tiết kiệm.

- Nhận, nghiên cứu, kiểm tra bản vẽ thi công Công trình.
- Phân công công việc, giám sát và quản lý thi công.
- Thực hiện tổ chức thi công đảm bảo kỹ thuật, mỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động.
- Quản lý nhân lực, vật tư, thiết bị do công ty giao.
- Chịu trách nhiệm trước TGD và pháp luật về hoạt động của Đội trong quá trình thi công Công trình.
- Định kỳ hàng tuần, hàng tháng báo cáo khối lượng tiến độ Công trình với Ban TGD.
- Thay mặt Ban TGD quan hệ với các đơn vị liên quan, chính quyền địa phương để giải quyết các vướng mắc trong quá trình thi công.

Văn phòng đại diện công ty phía Nam

- **Tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại khu vực phía Nam;**
- Thực hiện các hoạt động nghiên cứu, cung cấp thông tin, hỗ trợ Công ty tiếp cận với thị trường và đối tác mới trong khu vực phía Nam;
- Xây dựng và hoàn thiện bộ máy quản lý theo quy mô, định hướng của Hội đồng quản trị Công ty;
- Thực hiện việc báo cáo với các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương theo quy định;
- Thực hiện luân chuyển chứng từ về trụ sở chính theo quy định của Công ty;
- Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh theo quy định của Công ty.

3. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ (nếu các qui định về hạn chế chuyển nhượng còn hiệu lực); Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ)

- **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 26/04/2018**

STT	Tên Cổ Đông	Số Chứng Chỉ Đăng Ký	Địa Chỉ	Số Cổ Phần Nắm Giữ	Tỉ Lệ Nắm Giữ
1	Nguyễn Anh Tuấn	001078011195	Số 12 ngõ 41 Tổ 6 Yên Duyên, Yên Sở, Hoàng Mai Hà Nội	316.350	10,55%
2	Ngô Đình Khương	012022908	D3 Phòng 22, Giảng Võ, Quận Ba Đình Hà Nội	323.950	10,80%
3	Trần Xuân Chính	012816576	P115 H3 Thanh Xuân Nam Hà Nội	488.250	16,28%

4	Trần Xuân Minh	A20 - TT10 Khu Đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	322.325	10,74%
---	----------------	--	---------	--------

Nguồn: Danh sách do VSD cung cấp tại ngày 26/4/2018 thực hiện họp Đại hội đồng cổ đông 2018

• Cơ cấu cổ đông tại ngày 26/04/2018

Cổ đông	Số lượng	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
Cổ đông trong nước	199	3.000.000	100%
- Tổ chức	-	-	-
- Cá nhân	199	3.000.000	100%
Cổ đông nước ngoài	-	-	-
- Tổ chức	-	-	-
- Cá nhân	-	-	-
Tổng cộng	199	3.000.000	100%

Nguồn: Danh sách do VSD cung cấp tại ngày 26/4/2018 thực hiện họp Đại hội đồng cổ đông 2018

Cổ đông sáng lập

Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà có giấy phép đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 30/11/2009, theo quy định tại Luật Doanh nghiệp cổ phiếu của các cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng

- Danh sách công ty mẹ: không có
- Danh sách công ty con: Không có
- Danh sách công ty nắm giữ quyền kiểm soát: Không có
- Danh sách công ty liên kết: Không có

5. Hoạt động kinh doanh

Doanh thu hoạt động của công ty chủ yếu đến từ 02 lĩnh vực chính là:

* Hoạt động xây lắp: Hiện nay Công ty cổ phần xây lắp và dịch vụ Sông Đà đang thi công một số công trình trọng điểm như Trạm biến áp 220kV Lưu Xá, Trạm biến áp

220kV Phong Điền, Trạm biến áp 220kV Bắc Ninh 3 và đầu nối, Trạm biến áp 220kV Cần Thơ, MR Trạm biến áp 500kV Nho Quan, Trạm biến áp 220kV Sơn Tây, DZ 500kV TTĐL Vinh Tân- rẽ Sông Máy- Tân Uyên, DZ220kV Bắc Kạn - Cao Bằng, DZ 220kV Bảo Thắng- Yên Bái, DZ 220kV Long Phú- Sóc Trăng,...

* Cung cấp dịch vụ quản lý vận hành tòa nhà: Quản lý vận hành toàn bộ hệ thống điện, cấp thoát nước phục vụ thi công xây dựng công trình thủy điện Bản Vẽ; Quản lý vận hành điện nước tòa nhà cơ sở 2 Tổng công ty Sông Đà, quản lý, khai thác Tòa nhà hỗn hợp HH4- Sông Đà Twin Tower là trụ sở chính của Tổng công ty Sông Đà,...

Bảng 1: Doanh thu hoạt động năm 2016 - 2017

Đơn vị tính: VND

STT	Sản phẩm	Năm 2016	Năm 2017
1	Doanh thu bán hàng hóa	8.350.000	-
2	Doanh thu cung cấp dịch vụ	34.634.159.964	41.471.605.345
3	Doanh thu hoạt động xây lắp	225.293.677.049	201.952.542.315
Tổng cộng		259.936.187.013	243.424.147.660

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017- CTCP Xây lắp và dịch vụ Sông Đà

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Bảng 2: Kết quả kinh doanh năm 2016 và 2017

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm 2017 so với 2016
Tổng giá trị tài sản	172.655.653.297	162.235.287.488	-6,04%
Vốn chủ sở hữu	41.401.882.092	44.344.091.563	7,11%
Doanh thu thuần	259.936.187.013	243.424.147.660	-6,53%
Giá vốn hàng bán	234.539.135.249	232.346.045.463	-0,94%
Chi phí tài chính	116.584.618	742.492.582	536,87%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	9.110.959.738	3.380.257.743	-62,90%
Lợi nhuận khác	-843.306.029	4.767.350.664	-665,32%
Lợi nhuận trước thuế	8.267.653.709	8.147.608.407	-1,45%

Lợi nhuận sau thuế	6.217.633.610	6.403.972.832	3,00%
Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu	13.940	14.781	6,03%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017- CTCP Xây lắp và dịch vụ sông Đà

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1 Vị thế của công ty trong ngành

Với hơn 20 năm xây dựng và phát triển đơn vị không ngừng lớn mạnh về quy mô, tổ chức và năng lực sản xuất kinh doanh, đời sống CBCNV ngày càng được nâng cao.

Nắm bắt và phát triển theo nền kinh tế thị trường với bản lĩnh của những người xây dựng nhà máy thủy điện Hoà Bình, ngay từ những ngày thành lập, khi đơn vị đã tham gia thi công, lắp đặt các công trình trạm biến áp, đường dây tải điện, hệ thống điện, nước, thông tin, điều hoà, thông gió, PCCC các công trình khách sạn, khu công nghiệp, công trình dân dụng cấp quốc gia như:

- Thi công xây lắp trạm biến áp 220kV Sóc Sơn - Hà Nội, TBA 220kV Nghi Sơn- Thanh Hóa, TBA 220kV Trảng Bách, TBA 110kV Lạc Sơn - Hòa Bình,...
- Thi công xây lắp Đường dây 110kV Thiệu Yên - Bá Thước, DZ220kV Phá Lại - Bắc Giang, ĐZ220kV Bàn Lả - Vinh, ĐZ500kV Sơn La - Hòa Bình, DZ500kV Quảng Ninh - Thường Tín,...
- Khách sạn Quốc tế DAEWOO, khách sạn Quảng Bá, khách sạn Quốc tế Hồ Tây, Đại sứ quán Nhật Bản.
- Xây dựng & lắp đặt điện động lực Nhà máy kính nổi Đáp Cầu - Quế Vĩr Bắc Ninh, Nhà máy sản xuất kết cấu thép Thăng Long - Mitsui (Hà Nội), NM sản xuất đá ốp lát nhân tạo Phú Cát - Hà Tây, Thi công hệ thống điện, nước, thông gió, cứu hoả, báo cháy báo khói, chiếu sáng hầm đường bộ qua đèo ngang, nhà máy xử lý nước thải và bể ngầm 6.000m³ tại khu công nghiệp Nội Bài.
- Hệ thống cấp nước khu công nghiệp Tiên Sơn và Khu công nghiệp Yên Phong tỉnh Bắc Ninh;
- Hệ thống điện, cấp ngầm Khu đô thị mới Mỗ Lao - TP Hà Đông; Hệ thống điện nhà máy Turbin Việt Nam; Hệ thống điện động lực trong làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam;
- Hệ thống điện, nước Toà nhà hỗn hợp HH4 Mỹ Đình - Tổng công ty Sông Đà; Cung cấp lắp đặt hệ thống điện trong nhà trung tâm điều hành viễn thông điện lực - Tập

đoàn Điện lực Việt Nam; Hệ thống điện, cấp, thoát nước nhà ở CBNV Viện bóng I ở Hữu Trác - Học viện Quân Y; Hệ thống điện, cấp, thoát nước nhà ở phục vụ cán bộ, chuyên viên cao cấp đang chức đang công tác tại các cơ quan của Quốc hội CT2A, CT2B; CT2C Khu đô thị Xuân Phương.

- Cung cấp và lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng, thông gió và cấp nước cứu hỏa hầm đường bộ qua Đèo Ngang, Cung cấp lắp đặt ITT điều hoà không khí cho trung tâm đào tạo cán bộ và kho hàng cứu trợ nhân đạo của hội chữ thập đỏ Việt Nam tại Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, Hà Nội; Cung cấp, lắp đặt hệ thống điều hoà không khí dự án toà nhà Viettel Đắc Lắc; Cung cấp lắp đặt hệ thống thông gió tầng hầm công trình toà nhà hỗn hợp và một phần làm nhà ở cho cán bộ chiến sỹ nhà xuất bản CAND; Cung cấp và lắp đặt hệ thống PCCC, điều hoà không khí, thang máy, máy bơm nước cho trụ sở khối 7 - Khu đô thị mới Lào Cai - Cam Đường.

Hiện nay Công ty cổ phần xây lắp và dịch vụ Sông Đà đang thi công một số công trình trọng điểm như:

- Trạm biến áp 220kV Lưu Xá, Trạm biến áp 220kV Phong Điền, Trạm biến áp 220kV Bắc Ninh 3 và đầu nối, Trạm biến áp 220kV Cần Thơ, MR Trạm biến áp 500kV Nho Quan, Trạm biến áp 220kV Sơn Tây, ĐZ 500kV TTDL, Vĩnh Tân- rẽ Sông Mây- Tân Uyên, ĐZ220kV Bắc Kạn - Cao Bằng, ĐZ 220kV Bảo Thắng- Yên Bái, ĐZ 220kV Long Phú- Sóc Trăng,...

Trong những năm gần đây, ngoài ngành nghề truyền thống là xây lắp điện, nước, điều hoà, thông gió và PCCC Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà từng bước đưa ngành dịch vụ quản lý tòa nhà, khu đô thị và các công trình thủy điện trở thành ngành kinh doanh mũi nhọn của Công ty. Các dự án Công ty quản lý vận hành trong thời gian vừa qua như: Quản lý vận hành toàn bộ hệ thống điện, cấp thoát nước phục vụ thi công xây dựng công trình thủy điện Bản Vẽ; Quản lý vận hành điện nước tòa nhà cơ sở 2 Tổng công ty Sông Đà. Từ năm 2010, Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà được Tổng công ty Sông Đà ký hợp đồng quản lý, khai thác Tòa nhà hỗn hợp H114- Sông Đà Twin Tower là trụ sở chính của Tổng công ty Sông Đà. Các hạng mục quản lý, vận hành gồm:

- + Vận hành hệ thống kỹ thuật tòa nhà;
- + Đảm bảo an ninh trật tự 24/7, vệ sinh chung, chăm sóc cây xanh tại tòa nhà;
- + Triển khai giám sát các dịch vụ trong tòa nhà;
- + Phối hợp với Tổng công ty Sông Đà quản lý và chăm sóc toàn bộ khách hàng thuê tại tòa nhà; tham gia tổ chức các sự kiện của Tổng công ty Sông Đà và các đơn vị thành viên.

Vừa qua, Công ty cũng đã ký kết hợp đồng quản lý toàn bộ tòa nhà trụ sở của Tổng cục Hải Quan với phạm vi quản lý, vận hành bao gồm:

- + Đảm bảo vận hành 24/24h các hệ thống kỹ thuật của tòa nhà.
- + Đảm bảo vệ sinh, môi trường toàn bộ khuôn viên tòa nhà.

Hiện tại, Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà với đội ngũ cán bộ công nhân viên của Công ty hơn 400 người, trong đó có trên 70 cán bộ, kỹ sư, kỹ thuật chuyên ngành có trình độ đại học và trên đại học cộng với hơn 300 công nhân có tay nghề cao. Đa đa số là những cán bộ công nhân có bề dày kinh nghiệm, ý thức trách nhiệm, lập trường tư tưởng vững vàng đó và đang lao động tại các công trình trọng điểm trải dài từ miền Bắc, miền Trung đến miền Nam. Với tầm nhìn chiến lược Công ty đã quyết định đầu tư, đào tạo nguồn nhân lực trẻ năng động, sáng tạo và trang bị hệ thống máy móc chuyên dùng hiện đại kết hợp với kinh nghiệm tích lũy trong quá trình phát triển, khẳng định vị thế, khả năng, uy tín của mình để đáp ứng tất cả các yêu cầu đa dạng của khách hàng, đồng thời liên danh, liên kết với các đối tác trong lĩnh vực kinh doanh của mình trên địa bàn trong và ngoài nước.

Nền kinh tế Việt Nam đang từng bước hội nhập với kinh tế thế giới không chỉ đem lại những thời cơ mà còn cả những thách thức. Việc mở cửa nền kinh tế giúp cho Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà nhiều cơ hội mới. Đồng thời sự cạnh tranh diễn ra ngày càng khốc liệt giữa các doanh nghiệp lớn cùng lĩnh vực xây lắp đó thúc đẩy Công ty không ngừng hoàn thiện và phát triển mạnh. Tất cả các yếu tố trên là nền tảng vững chắc tạo sự tăng trưởng bền vững cho Công ty cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà.

7.2 Triển vọng phát triển của ngành

Theo Đề án Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực Quốc Gia giai đoạn 2011-2020 có xét đến năm 2030, việc phát triển lưới truyền tải 220kV, 500kV trong hệ thống điện quốc gia nhằm đảm bảo truyền tải điện từ các trung tâm điện lực tới các trung tâm phụ tải một cách an toàn, tin cậy và kinh tế là một nhiệm vụ trọng tâm của ngành điện. Với tiềm năng của thị trường và với vị thế là doanh nghiệp đầu ngành xây lắp, trong tương lai, Công ty có nhiều cơ hội phát triển.

Theo dự báo của tổ chức nghiên cứu quốc tế BMI, tốc độ tăng trưởng thực trung bình ngành xây dựng hạ tầng khoảng 6%/năm trong giai đoạn 2016 - 2024. Mặt khác, theo báo cáo của Bộ Xây Dựng 6 tháng đầu năm 2017, giá trị sản xuất xây dựng đạt 506.600 tỷ đồng, tăng 11% so với cùng kỳ năm 2016, trong đó khu vực ngoài nhà nước thực hiện

đến 443.200 tỷ đồng, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 26.200 tỷ đồng. Đây là những thông tin rất khả quan cho thấy ngành xây dựng đang tăng trưởng tốt và còn tiếp tục tốc độ tăng trưởng khả quan trong tương lai.

8. Chính sách đối với người lao động

- Số lượng người lao động trong công ty: 142 người
- Phân loại lao động theo trình độ:

1. Đại lượng cơ bản	
2. Tổng số lao động	142
3. Phân loại theo giới tính	
4. Nam	123
5. Nữ	19
6. Phân loại theo trình độ	
7. Đại học và trên đại học	57
8. Cao đẳng, trung cấp	19
9. Phổ thông	15
10. Công nhân kỹ thuật, sơ cấp	51
11. Phân loại theo Hợp đồng lao động	
12. Không xác định thời hạn	119
13. Có thời hạn từ 1-3 năm	23

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp
- Mức lương trung bình hiện tại: 7,5 triệu đồng/người/tháng

9. Chính sách cổ tức (nêu rõ tỷ lệ cổ tức trong hai năm gần nhất và các chính sách liên quan đến việc trả cổ tức)

- Cổ tức năm 2015: 10% bằng tiền
- Cổ tức năm 2016: 10% bằng tiền
- Cổ tức năm 2017: 10% bằng tiền (chưa tạm ứng)

10. Tình hình tài chính

- **Chính sách khấu hao:**

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	05-15
Máy móc và thiết bị	05-13
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06-07
Thiết bị, dụng cụ quản lý	05

- **Thanh toán các khoản nợ đến hạn:**

Các khoản nợ phải trả được theo dõi chi tiết theo đối tượng và kỳ hạn phải trả, các khoản nợ phải trả có gốc ngoại tệ được đánh giá lại số dư tại thời điểm lập Báo cáo tài chính. Các khoản nợ đến hạn được thanh toán đầy đủ và đúng kỳ hạn theo quy định của pháp luật.

- **Các khoản phải nộp theo luật định:**

Công ty thực hiện việc nộp thuế hàng năm theo đúng quy định của Nhà nước.

Bảng 3: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Khoản mục	Năm 2016	Năm 2017
Thuế GTGT hàng bán nội địa	3.094.513.858	5.194.878.859
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.751.044.297	1.649.935.358
Thuế thu nhập cá nhân	251.756.333	274.022.208
Các loại thuế khác	19.697.167	-
Tổng cộng	5.117.001.655	7.118.836.425

Bảng 4: Tình hình vay nợ

Đơn vị: VND

Khoản mục	Năm 2016	Năm 2017
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	34.700.957.577	11.528.081.318
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-
Tổng cộng	34.700.957.577	11.528.081.318

Bảng 5: Tình hình công nợ phải thu

Đơn vị: VND

Chi tiêu	31/12/2016	31/12/2017
1. Các khoản phải thu ngắn hạn	104.896.044.997	76.228.538.984
Phải thu khách hàng	96.619.109.345	61.714.869.926
Trả trước cho người bán	4.669.411.518	3.353.001.728
Phải thu khác	9.775.237.771	11.228.734.012
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-6.167.713.637	-787.106.776
Tài sản thiếu chờ xử lý		719.040.094
2. Các khoản phải thu dài hạn	-	-
Tổng cộng	104.896.044.997	76.228.538.984

Nguồn BCTC kiểm toán 2017- CTCP Xây lắp và dịch vụ sông Đà

Bảng 6: Tình hình công nợ phải trả

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Nợ ngắn hạn	126.806.085.346	108.173.182.640
Phải trả người bán	26.580.639.544	31.967.272.474
Người mua trả tiền trước	31.988.866.806	12.152.300.101
Phải trả người lao động	10.174.057.558	6.908.287.591
Thuế và các khoản phải trả Nhà nước	5.117.001.655	7.118.836.425
Các khoản phải trả khác	12.790.196.802	13.128.009.824
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	34.700.957.577	11.528.081.318
Quỹ khen thưởng phúc lợi	(28.525.392)	444.337.969
Chi phí phải trả	5.482.890.796	20.291.897.006

Nợ dài hạn	4.447.685.859	9.718.013.285
Dự phòng phải trả dài hạn	4.447.685.859	9.718.013.285
Tổng cộng	131.253.771.205	117.891.195.925

Nguồn báo cáo tài chính kiểm toán 2017-CTCP Xây lắp và dịch vụ sông Đà

Bảng 7: Các chỉ tiêu tài chính

Các chỉ tiêu	ĐVT	2016	2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	Lần		
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLD/Nợ ngắn hạn	Lần	1,25	1,36
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLD – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,11	1,12
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,76	0,73
Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	3,17	2,66
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,82	1,45
Vòng quay hàng tồn kho: GVIB/Hàng tồn kho bình quân	Lần	9,28	10,41
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,39%	2,63%
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	17,15%	14,94%
Hệ số LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	4,34%	3,82%

Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	%	3,51%	1,39%
---	---	-------	-------

Nguồn: tính toán trên cơ sở số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, 2017-CTCP Xây lắp và dịch vụ Sông Đà

11. Tài sản

Tài sản cố định của công ty tại ngày 31/12/2017

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	18.005.090.867	8.567.239.572	47,58%
Nhà xưởng, vật kiến trúc	11.987.434.173	6.382.448.962	53,24%
Máy móc và thiết bị	1.500.741.640	388.378.214	25,88%
Phương tiện vận tải	4.480.145.454	1.796.412.396	40,10%
Thiết bị văn phòng	36.769.600	0	0,00%
Tài sản cố định vô hình	1,594,252,800	1,594,252,800	100,00%
Tổng cộng	19,599,343,667	10,161,492,372	51,85%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2017- CTCP Xây lắp và dịch vụ Sông Đà

Tài sản cố định vô hình là quyền sử dụng đất vô thời hạn tại Lô A86 – T19, Khu đô thị Văn Quán – Yên Phúc, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội với diện tích mặt bằng 133m² giá trị 1.627.574.800 VND

Giá trị còn lại của tài sản cố định vô tính theo sổ sách là 1.627.574.800 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Quang Trung.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang năm 2017

Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ	Thanh lý trong năm	Số cuối năm
------------	-----------------------------	---------------------	--------------------	-------------

Mua sắm tài sản cố định	-	144.000.000	-144.000.000	-	-
Xây dựng cơ bản dở dang	1.610.464.545	5.398.389.827	-	-1.610.464.545	5.398.389.827
Hợp đồng thuê đất Quốc Oai (*)	1.610.464.545	-	-	-1.610.464.545	-
Hạng mục trụ sở văn phòng công ty CN TP HCM	-	5.398.389.827	-	-	5.398.389.827
Cộng	1.610.464.545	5.542.389.827	(144.000.000)	(1.610.464.545)	5.398.389.827

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2017- CTCP Xây lắp và dịch vụ Sông Đà

(*) Chi phí xây dựng cơ bản dở dang là khoản lợi thế phát sinh từ hợp đồng thuê đất hàng năm của Khu đất nằm trong cụm công nghiệp Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội được Công ty Cổ phần Sông Đà 11 xác định và chuyển thành vốn góp vào Công ty khi thực hiện chuyển Chi Nhánh Sông Đà 11.3 – Công ty Cổ phần Sông Đà 11 thành Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà.

Trong năm 2017, công ty đã hoàn thành xong thủ tục chuyển nhượng lô đất này cho Công ty TNHH Thương mại và sản xuất Trí Dũng theo hợp đồng chuyển nhượng số 01/2011 ngày 12/10/2011, với số tiền chuyển nhượng 7.000.000.000 VND (chưa bao gồm VAT)

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Chỉ tiêu	2018		2019	
	Kế hoạch	%Tăng/ Giảm so với thực hiện 2017	Kế hoạch	%Tăng/ Giảm so với kế hoạch 2018
Vốn điều lệ	30.000.000.000	-	30.000.000.000	-
Doanh thu thuần	227.272.727.000	-6,64%	240.000.000.000	5,60%
Vốn chủ sở hữu	43.940.119.000	-0,91%	48.000.000.000	9,24%
Lợi nhuận trước thuế	7.500.000.000	-7,95%	8.000.000.000	6,67%
Lợi nhuận sau thuế	6.000.000.000	-6,31%	6.400.000.000	6,67%

Tỷ lệ LNST/ DIT	2,64%	/	2,67%	/
Tỷ lệ LNST/ Vốn CSII	13,65%	/	13,33%	/
Cổ tức (%)	5-10%		10%	0

Nguồn: Công ty cổ phần Xây lắp và dịch vụ Sông Đà

Ghi chú: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức cho 02 năm tiếp theo do Hội đồng quản trị Công ty đề xuất và lên kế hoạch, dự kiến sẽ thông qua tại Đại hội đồng cổ đông 2018 sắp tới.

Căn cứ đạt được kế hoạch nêu trên

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty Cổ phần Xây lắp và dịch vụ Sông Đà được lập dựa trên những chiến lược Công ty xây dựng để phát triển hoạt động kinh doanh, điều kiện hoạt động thực tế của Công ty và tình hình thị trường kinh doanh tại thời điểm lập kế hoạch.

Dựa trên việc phân tích tình hình thị trường cũng như năng lực hoạt động, Ban lãnh đạo Công ty đã thận trọng đưa ra kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh mang tính khả thi cao, và cố gắng áp dụng các biện pháp tối ưu để vượt mức kế hoạch đề ra.

Với tình hình thị trường ngày càng cạnh tranh một gât gay. Ban lãnh đạo Công ty đã thận trọng đưa ra kế hoạch khả thi dựa trên tình hình thực hiện năm 2017. Trong đó, khối lượng công việc mới dự kiến trong năm 2018 tương đương với năm 2017 là khoảng hơn 100 tỷ, số lượng còn lại sẽ được chuyển tiếp từ năm 2017.

Kết thúc quý I/2018, Doanh thu thuần của Công ty chỉ đạt hơn 9 tỷ đồng với mức lợi nhuận sau thuế khoảng hơn 1 tỷ đồng tương ứng với 16% kế hoạch năm đề ra. Do đặc thù của ngành xây lắp và xây dựng hầu hết ghi nhận doanh thu đều diễn ra vào thời điểm cuối năm vì vậy, kết quả kinh doanh quý I của Công ty hiện đang trong mức kế hoạch đã đề ra.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty Đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...).

Không có

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Củng cố và nâng cao năng lực và sức cạnh tranh cao đối với ngành nghề truyền thống xây lắp điện, nước để phấn đấu trở thành nhà thầu có uy tín và thương hiệu.

Từng bước đưa ngành dịch vụ quản lý tòa nhà và khu đô thị trở thành ngành kinh doanh mũi nhọn của Công ty.

Liên doanh liên kết với các đơn vị trong Tập đoàn Sông Đà để phát huy tiềm lực và sức mạnh đủ sức cạnh tranh chiếm lĩnh thị trường.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty (nếu có)

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

a. Danh sách Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Loại thành viên
1	Ông. Trần Xuân Chính	Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc	Thành viên điều hành
2	Ông Lê Công Tinh	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành
3	Ông. Trần Xuân Minh	Thành viên Hội đồng quản trị, kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên điều hành
4	Ông Ngô Đình Khương	Thành viên Hội đồng quản trị, kiêm Kế toán Trưởng	Thành viên điều hành
5	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị, kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên điều hành

b. Sơ yếu lý lịch HĐQT

➤ Ông Trần Xuân Chính

Họ và tên	Trần Xuân Chính
Số CMTND	012816576
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	08/09/1958
Nơi sinh	Sài Sơn- Quốc Oai- Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Sài Sơn- Quốc Oai- Hà Nội
Địa chỉ thường trú	P115 – 113 – Thanh Xuân Nam – TP Hà Nội

Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0913 212 218
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kĩ sư Xây dựng Thủy lợi
Quá trình công tác:	
- Từ tháng 06/1979- 12/ 1989: Cán bộ kĩ thuật XN Lắp máy điện nước- TCT Sông Đà	
- Từ tháng 01/1990- 05/1993 :Trưởng ban Kinh tế- Kĩ thuật- Xí nghiệp Xây lắp Số 1. Công ty Xây lắp Năng lượng Sông Đà.	
- Từ tháng 06/1993- 09/1996: Phó GD Chi nhánh Hà Nội- CT XI. Năng lượng Sông Đà 11	
- Từ tháng 10/1996-12/1996: Giám đốc Chi nhánh Hà Nội- CI Sông Đà 11	
- Từ tháng 01/1997- 11/2009: Giám đốc Chi nhánh Sông Đà 11.3- Công ty Sông Đà 11	
- Từ tháng 12 /2009 đến nay: Chủ tịch HĐQT- Tổng Giám đốc Công ty CP Xây lắp và DV Sông Đà.	
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà.
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Số cổ phiếu sở hữu cá nhân	488.250 CP chiếm 16,28% vốn điều lệ Công ty
Số cổ phiếu đại diện sở hữu	Không
Số cổ phiếu sở hữu của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

➤ **Ông Lê Công Tinh**

Họ và tên	Lê Công Tinh
Số CMTND	012282626
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/01/1958
Nơi sinh	Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thái Bình
Địa chỉ thường trú	Tổ 39 - Khương Trung - Hà Nội

Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0913271908
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ Sư Xây Dựng
Quá trình công tác	
<ul style="list-style-type: none"> - Từ tháng 12/1980-07/1983 : Bộ Đội – Quân Khu I - Từ tháng 07/1983-04/1986 : Cán bộ kỹ thuật công ty cơ giới – Tổng Công ty Sông Đà - Từ tháng 05/1986-02/1989 : Cán bộ phòng TCCB – TCT Sông Đà - Từ tháng 03/1989-03/1992 : Trưởng phòng TCHC- Công ty XL Thủy lợi – TCT Sông Đà - Từ tháng 04/1992-03/1997 : Trưởng phòng TCHC Công ty Thủy Công Cơ Giới Sông Đà -TCT Sông Đà - Từ tháng 04/1997-03/2001 :Trưởng phòng Tổ Chức Đại Diện TCT Sông Đà tại Miền Trung - Từ tháng 02/2012-04/2001 :Trưởng phòng Tổ Chức nhân sự TCT Sông Đà - Từ tháng 03/2012-Đến nay : Chánh văn phòng Đảng Ủy –TCT Sông Đà Thành viên Hội Đồng Quản Trị-Công ty CPXL và DV Sông Đà 	
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên HĐQT Công ty CP Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Chánh văn phòng Đảng Ủy – TCT Sông Đà
Số cổ phiếu sở hữu cá nhân	5.750 cổ phần chiếm 0,19% Vốn điều lệ Công ty
Số cổ phiếu đại diện sở hữu	Không
Số cổ phiếu sở hữu của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

➤ Ông Trần Xuân Minh

Họ và tên	Trần Xuân Minh
Số CMTND	111022774
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	11/8/1967
Nơi sinh	Sài Sơn- Quốc Oai- Hà Tây
Quốc tịch	Việt Nam

Dân tộc	Kinh
Quê quán	Sài Sơn- Quốc Oai- Hà Tây
Địa chỉ thường trú	A20-TT10-Đô thị Văn Quán-P.Văn Quán-Q.Hà Đông-t.P.Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0978 302 345
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ Sư Xây Dựng

Quá trình công tác

- Từ tháng 4 năm 1986 đến tháng 5 năm 1995: Công nhân kỹ thuật tại Xí nghiệp Thủy Công 1- Công ty Thủy Công-Tổng công ty Sông Đà.
- Từ tháng 6 năm 1995 đến tháng 12 năm 1999: Đội phó xí nghiệp 705 - Công ty Sông Đà 7- Tổng công ty Sông Đà.
- Từ tháng 12 năm 1999 đến tháng 6 năm 2001: làm tại phòng kỹ thuật chi nhánh 11.3 - Công ty Sông Đà 11-Tổng công ty Sông Đà.
- Từ tháng 7 năm 2001 đến tháng 6 năm 2006: Đội trưởng, Chỉ huy trưởng công trình.
- Từ tháng 7 năm 2006 đến tháng 11 năm 2009: Phó giám đốc chi nhánh 11.3 - Công ty Cổ phần Sông Đà 11-Tổng công ty Sông Đà
- Từ tháng 12 năm 2009 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà
- Từ tháng 03 năm 2012 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà

Chức vụ công tác hiện nay tại TC DKGD	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc Công ty CP Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Số cổ phiếu sở hữu cá nhân	322.325 cổ phần chiếm 10,74% vốn điều lệ Công ty
Số cổ phiếu đại diện sở hữu	Không
Số cổ phiếu sở hữu của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

➤ Ông Ngô Đình Khương

Họ và tên	Ngô Đình Khương
-----------	-----------------

Số CMTND	012 022 908
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	26/02/1980
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	D3 – Phòng 22, khu tập thể Giảng võ, Ba đình, Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0904 128686
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân tài chính kế toán
Quá trình công tác	
-Năm 1997-2001	: Học trường Đại học Tài chính Kế toán
-Năm 2001 - 2002	: Nhân viên tại phòng TCKT Công ty Sông Đà 11
-Năm 2002-2003	: Trưởng Ban TCKT Xi nghiệp Sông Đà 11.4 – Công ty Sông Đà 11
-Năm 2003 - 2009	: Trưởng Ban TCKT Xi nghiệp Sông Đà 11.3 – Công ty CP Sông Đà 11
-Năm 2009 đến nay	: Kế toán trưởng Công ty CP Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà
-Năm 2012 đến nay	: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Số cổ phiếu sở hữu cá nhân	323.950 cổ phần chiếm 10,80% vốn điều lệ Công ty
Số cổ phiếu đại diện sở hữu	Không
Số cổ phiếu sở hữu của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

➤ **Ông Nguyễn Anh Tuấn**

Họ và tên	Nguyễn Anh Tuấn
-----------	-----------------

Số CMTND	011944524
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	19/5/1978
Nơi sinh	Yên Sở - Thanh Trì - Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Yên Sở - Thanh Trì - Hà Nội
Địa chỉ thường trú	SN 12 - Ngách 165/41 - Phố Yên Duyên - Phường Yên Sở - Quận Hoàng Mai - Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0989144355
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc Sĩ Quản Trị Kinh Doanh
Quá trình công tác	
- Từ tháng 12/2001- 05/2003: Nhân viên Ban KTKH - CN Sông Đà 11.3 - Cty Sông Đà 11	
- Từ tháng 06/2003 - 10/2006: Bí thư Chi đoàn, Nhân viên Ban KTKH - CN Sông Đà 11.3	
- Từ tháng 11/2006- 10/2007: Bí Thư Chi đoàn, Phó Ban KTKH - Chi nhánh Sông Đà 11.3	
- Từ tháng 11/2007- 10/2008: Bí Thư Chi đoàn, Quyền Trưởng Ban KTKH - CN Sông Đà 11.3	
- Từ tháng 11/2008- 10/2009: Bí Thư Chi đoàn, Trưởng Ban KTKH - CN Sông Đà 11.3	
- Từ tháng 11/2009 - 08/2010: Trưởng Phòng KTKH Công ty CP Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà	
- Từ tháng 09/2010 - đến nay: Chủ tịch CĐ, Phó TGD Công ty CP Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà	
- Từ tháng 03/2012 - đến nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà	
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà, Chủ tịch Công đoàn
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Số cổ phiếu sở hữu cá nhân	316.350 CP chiếm 10,55% Vốn điều lệ Công ty
Số cổ phiếu đại diện sở hữu	Không
Số cổ phiếu sở hữu của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

2. Ban kiểm soát

1	Trần Quang Hưng	Trưởng ban kiểm soát
2	Đình Hữu Phương	Thành viên ban kiểm soát
3	Nguyễn Hữu Ngoạn	Thành viên ban kiểm soát

> Ông Trần Quang Hưng

Họ và tên	Trần Quang Hưng
Số CMTND	012175950
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	21/06/1982
Nơi sinh	Quốc Oai - Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hưng Hà - Thái Bình
Địa chỉ thường trú	P203-Nhà G4-Trung Yên I- Phường Trung Hòa - Quận Cầu Giấy - TP Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0901767788
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	<p>-Từ năm 2002 - 2004: Nhân viên Kế toán – Công ty CP CK Xây dựng và Lắp máy điện nước</p> <p>-Từ năm 2004 – 2006: Trưởng ban tài chính – Ban ĐTXD thiết bị Công ty CP CK Xây dựng và Lắp máy điện nước</p> <p>-Từ Năm 2006 – 2010: Kế toán Công ty CP Xây Lắp và Dịch vụ Sông Đà</p> <p>-Từ năm 2011 –nay: Trưởng phòng TH -Ban QL tòa nhà HH4 Sông Đà</p> <p>-Từ năm 2012 –nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Xây Lắp và Dịch vụ Sông Đà</p>
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Trưởng phòng tổng hợp – Ban quản lý tòa nhà HH4 Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp & Dịch vụ Sông Đà
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không

Số cổ phiếu sở hữu cá nhân	26.175 cổ phần chiếm 0,87% vốn điều lệ Công ty
Số cổ phiếu đại diện sở hữu	Không
Số cổ phiếu sở hữu của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

➤ Ông Đinh Hữu Phương

Họ và tên	Đinh Hữu Phương
Số CMTND	017080000038
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01-02-1980
Nơi sinh	Bệnh viện thủy điện Hòa Bình - tỉnh Hòa Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thị trấn Phùng - Đan Phượng - Hà Nội
Địa chỉ thường trú	SN31- Ngõ 7 - An Hòa - Phường Mộ Lao - Quận Hà Đông
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	024.66833165
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	<p>-Từ năm 2002 -6/ 2009 : Nhân viên phòng KTKH Công ty cổ phần Sông Đà 11.</p> <p>-Từ 6/2009- 9/2009 : Phó ban KTKH - Chi nhánh Sông Đà 11.1 - Công ty cổ phần Sông Đà 11</p> <p>-Từ 9/2009 - 12/2009 : Phó ban KTKH - Chi nhánh Sông Đà 11.3 - Công ty cổ phần Sông Đà 11</p> <p>-Từ 12/2009 -6/2010 : Phó Phòng KTKH - Công ty cổ phần xây lắp và dịch vụ Sông Đà</p> <p>-Từ 6/2010 - nay : Trưởng Phòng KTKH kiêm thành viên ban kiểm soát - Công ty cổ phần xây lắp và dịch vụ Sông Đà</p>
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng KTKH Công ty cổ phần xây lắp và dịch vụ Sông Đà

Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Số cổ phiếu sở hữu cá nhân	45.750 chiếm 1,53% Vốn điều lệ Công ty
Số cổ phiếu đại diện sở hữu	0
Số cổ phiếu sở hữu của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

> Ông Nguyễn Hữu Ngoạn

Họ và tên	Nguyễn Hữu Ngoạn
Số CMTND	001059004092
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	01/9/1959
Nơi sinh	Tráng Việt – Mê Linh- Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Tráng Việt – Mê Linh- Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Phường La Khê- Quận Hà Đông- TP Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	02466602550
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Luật

Quá trình công tác

- Từ 12/1979 - 12/1980 : Cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp Lắp Máy Điện nước Sông Đà TCT Sông Đà
- Từ 12/1980- 4/1984 : Bộ đội – E148- Quân khu 3- Quảng Ninh.
- Từ 5/1985- 12/1991 : Kỹ thuật- Công ty Sông Đà 11-Sông Đà -Hòa Bình
- Từ 1991- 1994: Đội trưởng lắp máy- Chi nhánh công ty SĐ 11- Chư par- Gia lai
- Từ 1995- 1998: TP Tổ chức- Hành chính- Công ty Sông Đà 18, Tân Vạn- Biên Hòa- Đồng Nai
- Từ 1998- 2000: TB Tổ chức- Hành chính Chi nhánh 18.9 Công ty Sông Đà 9- Bảo Lộc- Lâm Đồng
- Từ 2000- 2004: TB Tổ chức hành chính- Xí nghiệp 11.4 Công ty CP Sông Đà 11- Hà Đông- Hà Nội

- Từ 2004-2009 : Phó TP Tổ chức- Hành chính Công ty CP Sông Đà 11- Hà Đông- Hà Nội
- Từ 2009- nay: TP Tổ chức hành chính Công ty CP Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà- Hà Đông
- Từ 2012 – nay : Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Xây lắp và Dịch vụ Sông Đà

Chức vụ công tác hiện nay tại TC DKGD	Thành viên Ban kiểm soát- TP TCHC kiêm TP Tổ chức hành chính Công ty
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Số cổ phiếu sở hữu cá nhân	6.600 cổ phần chiếm 0,22% vốn điều lệ Công ty
Số cổ phiếu đại diện sở hữu	Không
Số cổ phiếu sở hữu của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

3. Giám đốc (Tổng giám đốc) và các cán bộ quản lý

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Ông Trần Xuân Chính	Tổng giám đốc
2	Ông. Nguyễn Anh Tuấn	Phó tổng giám đốc
3	Ông. Trần Xuân Minh	Phó tổng giám đốc
4.	Ông. Đặng Vũ Quyền	Phó tổng giám đốc
5.	Ông. Ngô Đình Khương	Kê toán trưởng

➤ **Ông Trần Xuân Chính**

Lý lịch đã được nêu tại phần Hội đồng quản trị

➤ **Ông Nguyễn Anh Tuấn**

Lý lịch đã được nêu tại phần Hội đồng quản trị

➤ **Ông Trần Xuân Minh**

Lý lịch đã được nêu tại phần Hội đồng quản trị

➤ Ông Đặng Vũ Quyền

Họ và tên	Đặng Vũ Quyền
Số CMTND	111421891
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	15/11/1979
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Ứng Hòa, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Tổ 39B Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ Sư xây dựng
Quá trình công tác	<p>-Từ 2002-2003: Giảng viên Trường Trung cấp Thái Thịnh.</p> <p>-Từ 2003-2009: Trưởng Ban KTCG – CN 11.3 - Công ty CP Sông Đà 11</p> <p>-Từ 2009-2015: Trưởng Phòng KTCG – Công ty CP XL & DV Sông Đà</p> <p>-Từ 2015-nay: Phó TGD - Công ty CP XL & DV Sông Đà</p>
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Phó Tổng Giám Đốc
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Số cổ phiếu sở hữu cá nhân	72.200 cổ phần chiếm 2,11% vốn điều lệ Công ty
Số cổ phiếu đại diện sở hữu	Không
Số cổ phiếu sở hữu của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không


➤ Ông Ngô Đình Khương

Lý lịch đã được nêu tại phần Hội đồng quản trị

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

- Công ty cam kết sẽ tuân thủ quy định Nghị định 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ, Quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng và Luật doanh nghiệp hiện hành.
- Hiện nay chức danh Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát Công ty vẫn chưa thực hiện theo quy định về việc chuyên trách. Công ty sẽ tiến hành sửa đổi và điều chỉnh trong kỳ họp đại hội cổ đông tiếp theo.
- Nâng cao đời sống và chăm lo mọi mặt cho người lao động đang làm việc trong Công ty.
- Có chính sách trả lương thỏa đáng với người lao động.
- Thành lập quỹ đào tạo phát triển nguồn nhân lực, để tài trợ các cán bộ, nhân viên đi học nhằm nâng cao trình độ quản lý chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ.

Hà Nội, ngày tháng năm 2018


TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ
DỊCH VỤ SÔNG ĐÀ



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Xuân Chính

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG
KHOẢN FPT



GIAM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Nguyễn Thị Hạnh